ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯ VŨ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 194/KH-UBND	*Thư Vũ, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thu Quỹ phòng, chống thiên tai (đợt 2) năm 2026 trên địa bàn xã Thư Vũ

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 918/QĐ-CTUBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Công văn số 10/CV-CQQLQ ngày 09/4/2026 của Cơ quan Quản lý Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh về việc lập kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2026;

UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thu Quỹ phòng chống thiên tai (đợt 2) năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai đến các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn xã. Huy động các nguồn lực của xã hội để chi cho công tác phòng, ngừa, giảm nhẹ, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

2. Yêu cầu

- Các tổ chức kinh kế, cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố trên địa bàn xã chỉ đạo tổ chức thu, nộp Quỹ PCTT đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng, hiệu quả; phấn đấu đạt và vượt so với chỉ tiêu tỉnh giao.

- Việc quản lý và sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền: Tuyên truyền, phổ biến chi tiết, cụ thể các nội dung của Nghị định số 78/2021/NĐ CP ngày 01/8/2021, Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

số 78/2021/NĐ CP ngày 01/8/2021 để tạo sự đồng thuận cao khi triển khai thu Quỹ PCTT.

2. Đối tượng thu và mức đóng góp

Thực hiện theo điều 12 Nghị định số 78/2021/NĐ- CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

2.1. Đối tượng và mức đóng góp

- Các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn: Mức đóng góp bắt buộc một năm là 0,02% trên tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính lập ngày 31/12 hàng năm của tổ chức báo cáo cơ quan Thuế nhưng tối thiểu 500 nghìn đồng, tối đa 100 triệu đồng và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức.

- Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp hàng năm như sau:

+Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp đóng một phần hai của mức lương tối thiểu vùng chia cho số ngày làm việc trong tháng theo hợp đồng lao động. Người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp chỉ phải đóng 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất.

2.2. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp

Các đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ thực hiện tại Điều 13 Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

2.2.1. Đối tượng được miễn đóng góp:

a. Đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020;

b. Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; đối tượng được trợ giúp xã hội khẩn cấp theo quy định của pháp luật về chế độ trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định này từ đủ 60 tuổi trở lên.

c. Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí.

d. Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung, dài hạn tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề.

đ. Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; người mắc bệnh hiểm nghèo; người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật dân sự.

e. Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên.

g. Phụ nữ đang mang thai; phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

h. Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo, cận nghèo; thành viên hộ gia đình bị thiệt hại nặng do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn; thành viên hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, các xã khu vực III, các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền

núi; người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, quyết định của Ủy ban Dân tộc và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

i. Hợp tác xã không có nguồn thu

k. Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn trong năm bị thiệt hại do thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị khi phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn hai phần vạn (0,02%) tổng giá trị tài sản của tổ chức hoặc ngừng sản xuất kinh doanh từ 05 ngày liên tục trở lên có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

2.2.2 Đối tượng được giảm, tạm hoãn đóng góp

Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thì được xem xét giảm, tạm hoãn đóng góp quỹ PCTT. Mức giảm đóng góp tương ứng mức giảm thuế thu nhập doanh nghiệp do cơ quan Thuế công bố hàng năm.

3. Thời gian thu nộp Quỹ: Hoàn thành trước ngày 15/10/2026.

4. Hình thức nộp Quỹ phòng chống thiên tai (đợt 2) năm 2026

+ Đơn vị nhận tiền: Văn phòng HĐND và UBND xã Thư Vũ.

+ Số TK: 3713.0.1158586.00000

+Tại: Kho bạc nhà nước khu vực IV- Phòng giao dịch số 3

5. Kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai (đợt 2) năm 2026

Tổng kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai (đợt 2) năm 2026 trên địa bàn xã Thư Vũ là **268.043.000 đồng** ***(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi tám triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng).***

Trong đó: - Các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã: 254.418.000 đồng

- Các hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân: 13.625.000 đồng

(Kèm theo phụ lục 01, 02)

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Giao Phòng Kinh tế xã

- Tổng hợp số tiền thu Quỹ phòng, chống thiên tai của các, cơ quan, Doanh nghiệp nộp về Tài khoản của UBND xã theo quy định.

- Báo cáo danh sách và trích nộp số tiền đã thu vào tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh đúng quy định.

2. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Tuyên truyền các cơ quan, doanh nghiệp và người lao động hiểu ý nghĩa mục đích của việc thu, nộp Quỹ, thời gian, mức đóng góp theo quy định của cấp trên.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, bộ phận có liên quan báo cáo về UBND xã để chỉ đạo kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai (đợt 2) năm 2026 trên địa bàn xã Thư Vũ. Đề nghị các phòng, ban, đơn vị, và các tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở NN &MT tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan quản lý Quỹ PCTT tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, DN trên địa bàn xã;
- Thành viên BCĐ;
- Lưu VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đinh Nho Liêm